

Hà Nội, ngày 04 tháng 11 năm 2024

Số: 2296/KH-ĐHKQTĐ

KẾ HOẠCH

Nghiên cứu soạn thảo và xây dựng Đề án tuyển sinh đại học năm 2025

I. CĂN CỨ

- Quy chế tuyển sinh trình độ đại học ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;
- Quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh đại học, thạc sĩ, tiến sĩ và chỉ tiêu tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 03/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 và được sửa đổi bổ sung theo Thông tư số 10/2023/TT-BGDĐT ngày 28/4/2023 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;
- Quy chế tuyển sinh đại học ban hành theo Quyết định số 2533/QĐ-ĐHKQTĐ ngày 01/11/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

II. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Thực hiện đúng quy chế và các văn bản hướng dẫn, quy định của Bộ GD&ĐT và của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.
- Công bố công khai, kịp thời các thông tin tuyển sinh, điều kiện tuyển sinh, phương thức tuyển sinh đối với các ngành, chương trình đào tạo cho thí sinh và xã hội.

III. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

TT	Nội dung	Thời gian	Đơn vị thực hiện
1	Xác định năng lực đào tạo và chỉ tiêu tuyển sinh	Trong tháng 12/2024	Tổ công tác xác định NLĐT và CTTS
2	Họp triển khai và lên dự thảo kế hoạch nghiên cứu soạn thảo và xây dựng Đề án	Trước ngày 05/11/2024	Ban nghiên cứu và xây dựng Đề án
3	Ký và ban hành kế hoạch nghiên cứu soạn thảo và xây dựng Đề án	Trước ngày 05/11/2024	BGH, P.QLĐT
4	Phòng QLĐT gửi các đơn vị Đề cương Đề án	Trước ngày 05/11/2024	P.QLĐT
5	Các đơn vị gửi phương án, thông tin, dữ liệu cho bộ phận thường trực	Trước ngày 23/11/2024	Các đơn vị có liên quan
6	Hoàn thiện bản thảo Đề án (lần 1)	Trước ngày 26/11/2024	Ban nghiên cứu và xây dựng Đề án
7	Họp và thống nhất bản thảo Đề án (lần 1)	Dự kiến 28/11/2024	Ban nghiên cứu và xây dựng Đề án
8	Hoàn thiện bản thảo Đề án (lần 2)	Trước ngày 14/12/2024	Ban nghiên cứu và xây dựng Đề án
9	Họp và thống nhất bản thảo Đề án (lần 2)	Trước ngày 19/12/2024	Ban nghiên cứu soạn thảo và xây dựng Đề án

TT	Nội dung	Thời gian	Đơn vị thực hiện
10	Ký ban hành và công bố công khai Đề án (lần đầu)	Dự kiến 28/12/2024	BGH, P.QLĐT
11	Họp điều chỉnh Đề án	Dự kiến tháng 3/2025	Ban nghiên cứu soạn thảo và xây dựng Đề án
12	Thực hiện điều chỉnh Đề án	Dự kiến tháng 4/2025	Ban nghiên cứu soạn thảo và xây dựng Đề án
13	Hoàn thiện bản Đề án (điều chỉnh)	Dự kiến tháng 4/2025	Ban nghiên cứu soạn thảo và xây dựng Đề án
14	Ký ban hành và công bố công khai (chính thức)	Dự kiến tháng 4/2025	BGH, P.QLĐT
15	Cập nhật trên hệ thống của Bộ GD&ĐT	Dự kiến tháng 4/2025	P.QLĐT

IV. PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Quản lý Đào tạo

- Là đơn vị thường trực, cập nhật, nghiên cứu các quy định hướng dẫn của Bộ về tuyển sinh và xây dựng Đề án tuyển sinh.

- Là đầu mối thực hiện công tác biên soạn, tổng hợp và công bố Đề án, trực tiếp thực hiện các nội dung:

- + Thông tin về tuyển sinh đại học chính quy hai năm 2023, 2024;
- + Thông tin danh mục ngành được phép đào tạo;
- + Điều kiện đảm bảo chất lượng;
- + Các đường link công khai Đề án và Quy chế tuyển sinh của Trường trên trang thông tin điện tử;
- + Các thông tin tuyển sinh năm 2025 – Tuyển sinh đại học chính quy;
- + Tuyển sinh liên thông đại học chính quy đối với đối tượng tốt nghiệp từ cao đẳng trở lên;
 - Hoàn thiện các báo cáo và cập nhật dữ liệu Đề án lên hệ thống phục vụ cho công tác tuyển sinh theo yêu cầu của Bộ GD&ĐT;
 - Cập nhật, bổ sung, điều chỉnh Đề án theo các quy định mới của Bộ GD&ĐT;
 - Xây dựng dự trù kinh phí hỗ trợ công tác tổ chức triển khai công việc.

2. Viện đào tạo Tiên tiến, chất lượng cao và POHE: Xây dựng phương án tuyển sinh và cung cấp dữ liệu, thông tin về tuyển sinh chương trình Tiên tiến và Chất lượng cao.

3. Khoa Đại học Tại chức: Xây dựng phương án tuyển sinh và cung cấp dữ liệu, thông tin về tuyển sinh đại học VLVH.

4. Trung tâm đào tạo từ xa: Xây dựng phương án tuyển sinh và cung cấp dữ liệu, thông tin về tuyển sinh ĐTTX.

5. Phòng Tổng hợp

- Cung cấp thông tin chung về Tên trường, sứ mệnh, địa chỉ và trang TTĐT của Trường;

- Cung cấp số liệu quy mô đào tạo của tất cả các hệ theo khối ngành tính đến ngày 31/12/2024;

- Đầu mối xác định chỉ tiêu tuyển sinh các bậc, hệ đào tạo (gồm cả đào tạo liên kết với nước ngoài theo TT10/2023) cung cấp số liệu chính xác cho các đơn vị liên quan.



6. Phòng Quản trị thiết bị

- Cung cấp số liệu cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và nghiên cứu (gồm có Thống kê diện tích đất, diện tích sàn xây dựng, ký túc xá, các phòng thực hành, phòng thí nghiệm và các trang thiết bị...);

- Mục II.1.2. Thống kê các phòng thực hành, phòng thí nghiệm và các trang thiết bị.

7. Phòng Tổ chức cán bộ

- Cung cấp số lượng và danh sách giảng viên cơ hữu và giảng viên thỉnh giảng;

- Cung cấp danh sách và số lượng giảng viên cần thống nhất và phù hợp với việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh các bậc, hệ đào tạo (gồm cả đào tạo liên kết với nước ngoài theo TT10/2023).

8. Phòng Tài chính Kế toán

- Cung cấp thông tin lệ phí xét tuyển đối với tuyển sinh đại học chính quy, đối với tuyển sinh vừa làm vừa học, đối với tuyển sinh đại học từ xa;

- Học phí đại học hệ chính quy năm học 2025-2026 và lộ trình tăng học phí tối đa cho từng năm của đại học chính quy, đại học vừa làm vừa học, đại học từ xa;

- Tài chính của Trường: Tổng nguồn thu hợp pháp của Trường năm 2024; Tổng chi phí đào tạo trung bình 01 sinh viên/năm 2024;

- Phối hợp với Phòng QLĐT xây dựng dự toán kinh phí hỗ trợ công tác tổ chức triển khai công việc.

9. Phòng Công tác chính trị và quản lý sinh viên:

- Cung cấp thông tin tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp;

- Cung cấp thông tin về học bổng của Trường và các đơn vị tài trợ.

10. Phòng Hợp tác quốc tế: Đầu mối cung cấp số liệu các chương trình liên kết, trao đổi sinh viên với nước ngoài.

11. Trung tâm thông tin thư viện: cung cấp số liệu thống kê về học liệu trong thư viện.

12. Các đơn vị khác trong Trường: Cung cấp các số liệu, thông tin có liên quan theo đề nghị của bộ phận thường trực.

Việc nghiên cứu và xây dựng Đề án tuyển sinh đại học là một trong các hoạt động chính, quan trọng của Trường thực hiện hằng năm. Yêu cầu các đơn vị thực hiện đúng tiến độ và lịch trình, nếu có vấn đề phát sinh cần báo cho Hiệu trưởng (qua phòng Quản lý đào tạo) để kịp thời giải quyết.

Nơi nhận: 

- Ban giám hiệu (để chỉ đạo);

- Các đơn vị (để thực hiện);

- Phòng TT (để đăng CTTĐTT);

- Lưu: VT, QLĐT.



GS.TS Phạm Hồng Chương



Hà Nội, ngày 04 tháng 11 năm 2024

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

**Nghiên cứu soạn thảo và xây dựng Đề án tuyển sinh đại học năm 2025
của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân**

(đính kèm Kế hoạch số 2296/KH-ĐHKQTĐ ký ngày 04/11/2024 của Hiệu trưởng)

Căn cứ Phụ lục Quy chế tuyển sinh đại học của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân ban hành kèm theo Quyết định 2533/QĐ-ĐHKQTĐ ngày 01/11/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

TT	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện	Mục
1	Phòng Quản lý Đào tạo	Thông tin chung	Mục I.5, I.6
		Thông tin về tuyển sinh đại học chính quy hai năm 2023, 2024	Mục I.8
		Thông tin danh mục ngành được phép đào tạo	Mục I.9
		Điều kiện đảm bảo chất lượng	Mục I.10
		Các đường link công khai Đề án và Quy chế tuyển sinh của Trường trên trang thông tin điện tử	Mục I.11-14
		Các thông tin tuyển sinh năm 2025 – Tuyển sinh đại học chính quy	Mục II.1 (tiểu mục II.1.1-II.1.8, II.1.11, II.1.13, I.1.15)
		Tuyển sinh liên thông đại học chính quy đối với đối tượng tốt nghiệp từ cao đẳng trở lên	Mục II.2 (tiểu mục II.2.1-II.2.8, II.2.11, II.2.13)
		Thường trực, chịu trách nhiệm báo cáo kết quả Ban giám hiệu và Bộ Giáo dục và Đào tạo	



TT	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện	Mục
2	Viện đào tạo Tiên tiến, chất lượng cao và POHE	Xây dựng phương án tuyển sinh và cung cấp dữ liệu, thông tin về tuyển sinh chương trình Tiên tiến và Chất lượng cao	Mục II.1 (tiểu mục II.1.1-II.1.7, II.1.11, II.1.13)
3	Khoa Đại học Tại chức	Xây dựng phương án tuyển sinh và cung cấp dữ liệu, thông tin về tuyển sinh đại học VLVH	Phụ lục 01
4	Trung tâm đào tạo từ xa	Xây dựng phương án tuyển sinh và cung cấp dữ liệu, thông tin về tuyển sinh ĐTTX	Phụ lục 02
5	Phòng Tổng hợp	Cung cấp thông tin chung về Tên trường, sứ mệnh, địa chỉ và trang TTĐT của Trường	Mục I.1, I.2, I.3, I.4
		Cung cấp số liệu quy mô đào tạo của tất cả các hệ theo khối ngành tính đến ngày 31/12/2024	Phụ lục 03. Mục 1
6	Phòng Quản trị thiết bị	Cung cấp số liệu cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và nghiên cứu (gồm có Thống kê diện tích đất, diện tích sàn xây dựng, ký túc xá, các phòng thực hành, phòng thí nghiệm và các trang thiết bị...)	Phụ lục 03. Mục 2.1
		Cung cấp thông tin thống kê các phòng thực hành, phòng thí nghiệm và các trang thiết bị	Phụ lục 03. Mục 2.2
7	Phòng Tổ chức cán bộ	Cung cấp số lượng và danh sách giảng viên cơ hữu và giảng viên thỉnh giảng	Phụ lục 03. Mục 3
8	Phòng Tài chính Kế toán	Cung cấp thông tin lệ phí xét tuyển đối với tuyển sinh đại học chính quy, đối với tuyển sinh vừa làm vừa học, đối với tuyển sinh đại học từ xa	Mục II.1.9, Mục II.2.9
		Học phí đại học hệ chính quy năm học 2025-2026 và lộ trình tăng	Mục II.1.10, Mục II.2.10



TT	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện	Mục
		học phí tối đa cho từng năm của đại học chính quy, đại học vừa làm vừa học, đại học từ xa	
		Tài chính của Trường: Tổng nguồn thu hợp pháp của Trường năm 2024; Tổng chi phí đào tạo trung bình 01 sinh viên/năm 2024	Mục II.1.14
9	Phòng Công tác chính trị và quản lý sinh viên	Cung cấp thông tin tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp	Mục I.7
		Cung cấp thông tin về học bổng của Trường và các đơn vị tài trợ	Mục I.1.15.1
10	Phòng Hợp tác quốc tế	Cung cấp số liệu các chương trình liên kết, trao đổi sinh viên với nước ngoài	Mục I.1.15.2
11	Trung tâm thông tin thư viện	Cung cấp số liệu thống kê về học liệu trong thư viện	Phụ lục 03. Mục 2.3
12	Các đơn vị khác trong Trường	Cung cấp các số liệu, thông tin có liên quan theo đề nghị của bộ phận thường trực	